TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày 26 – 03 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Chiên,

2. Bà Trần Thị Mùi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:*

Bà Trần Thanh Nhài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn Th (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1972 tại H. Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Th và bà Lò Thị I (sinh năm: 1929); có vợ là: Điêu Thị V và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, từ ngày 09/10/2019 đến ngày 18/10/2019, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Điêu Văn S, sinh năm: 1987 tại huyện S. Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Điêu Văn T (sinh năm 1949) và bà Lò Thị N (sinh năm: 1953); có vợ là: Lù Thị T (sinh năm: 1986) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, từ ngày

09/10/2019 đến ngày 18/10/2019, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Lù Thị Th, sinh năm: 1986; trú tại: Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 09 tháng 10 năm 2019, Lò Văn Th sinh năm 1972 gặp Điêu Văn S sinh năm 1987 cùng trú tại thôn Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T tại khu vực đầu cầu Bản Mới thuộc thôn Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T. Tại đây, Th rủ Sao góp tiền đi tìm mua Heroine ở xã Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T để sử dụng, S đồng ý. Sau đó, Th đưa cho S số tiền 40.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng) và S góp số tiền 60.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 dồng). Sau đó, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh mang biển kiểm soát 25F1-3598 chở Sao đi xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến khu vực Bản Hợp I, xã Bản Lang, Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu Th dừng xe lại, S đưa cho Th số tiền 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) để mua Heroine. Sau đó, Th và S đi bộ đến cổng một ngôi nhà ở trong bản và gặp một người đàn ông tên Chung khoảng 30 tuổi (Th, S không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ của Chung). Qua nói chuyện Th đặt vấn đề muốn mua 100.000 đồng tiền Heroine, Chung nhận tiền và đi vào nhà lấy Heroine. Th đứng đợi ở ngoài cổng nhà Chung để lấy Heroine, còn S tiếp tục đi bộ lên quán tạp hóa gần đó mua thuốc lá. Một lúc sau, Chung ra cổng đưa cho Th một gói Heroine được gói bằng mảnh giấy trắng có dòng kẻ được gói gấp lại. Th cầm gói Heroine và cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc. Khi S đi mua thuốc lá về, Th lấy hai điếu thuốc lá đưa cho Chung và cùng S đi bộ ra chỗ để xe mô tô thì bị Công an huyện Phong Thổ phát hiện, bắt quả tang. Th đã lấy gói Heroine vừa mua được của Chung ở trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp cho Công an huyện Phong Thổ. Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng để tiến hành điều tra làm rõ.

Kết quả giám định thể hiện 01gói bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ được của Lò Văn Th và Điêu Văn S là ma túy loại heroine có khối lượng 0,12 gam

Bản cáo trạng số: 08/CT - VKS ngày 05 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Lò Văn Th và Điêu Văn S về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy" Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của mình như nội dung vụ án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lù Thị Th trình bày chiếc xe máy BKS 25F1 – 3598 là tài sản chung của vợ chồng, việc chồng chị là Điêu Văn S lấy xe đi mua ma túy chị không biết, chị Th đề nghị Tòa án trả lại chiếc xe trên cho chị.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th và Điêu Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 15 đến 18 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Điêu Văn S từ 12 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn án phí cho bị cáo Lò Văn Th

Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vỏ phong bì dùng để niêm phong; Trả lại cho bị cáo Lò Văn Th một điện thoại di động nhãn hiệu VIWA màu trắng, loại bàn phím bên trong có chứa 01 sim Viettel đã qua sử dụng. Trả lại cho chị Lù Thị Th 01 chiếc xe máy loại xe Honda Wave màu xanh, BKS 25F1 – 3598, số khung RLHHC09073Y464440, số máy HC09E - 0464363

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, căn cứ vào lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai ngày hôm nay, các bị cáo khai: Khoảng 20 giờ ngày 09 tháng 10 năm 2019, bị cáo Lò Văn Th gặp bị cáo Điêu Văn S tại khu vực đầu cầu Bản thuộc Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T. Tại đây thì Th đã rủ S cùng đi mua ma túy về sử dụng, S nhất trí. Th góp 40.000 đồng, S góp 60.000 đồng. Sau đó Th chở S lên bản Hợp I, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ - Lai Châu và gặp 01 người tên Chung, Th đã đưa cho Chung 100.000 đồng của Th và S góp vào để mua 01 gói Hêroin có khối lượng là 0,12 gam với mục đích mang về để sử dụng chung cho Th và S

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

Vậy, Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn Th và Điêu Văn S đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo Th là người rủ rê, khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện giao dịch mua bán với đối tượng tên Chung. Bị cáo S là người cùng tham gia với bị cáo Th đi mua về để sử dụng. Đây là cơ sở để phân hóa trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Đối với đối tượng tên Chung các bị cáo không rõ địa chỉ cụ thể, quá trình điều tra chưa làm rõ được nên chưa có cơ sở để xử lý.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo: Các bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự, bản thân có lý lịch rõ ràng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo còn khó khăn, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vỏ phong bì dùng để niêm phong; Trả lại cho bị cáo Lò Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIWA màu trắng, loại bàn phím bên trong có chứa 01 sim Viettel đã qua sử dụng. Trả lại cho chị Lù Thị Th 01 chiếc xe máy loại xe Honda Wave màu xanh, BKS 25F1 – 3598, số khung RLHHC09073Y464440, số máy HC09E - 0464363

[8] Về án phí: Các bị cáo không thuộc đối tượng miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th và Điêu Văn S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2/ Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09 tháng 10 năm 2019 đến ngày 18 tháng 10 năm 2019. Thời hàn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Điêu Văn S 12 (Mười hai) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09 tháng 10 năm 2019 đến ngày 18 tháng 10 năm 2019. Thời hàn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3/ Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vỏ phong bì dùng để niêm phong; Trả lại cho bị cáo Lò Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIWA màu trắng, loại bàn phím bên trong có chứa 01 sim Viettel đã qua sử dụng. Trả lại cho chị Lù Thị Th 01 chiếc xe máy loại xe Honda Wave màu xanh, BKS 25F1 – 3598, số khung RLHHC09073Y464440, số máy HC09E - 0464363

4/ Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5/ Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, NCQLNVLQ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ;
- Công an huyện Phong Thổ;
- Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Triệu Trung Tá